

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6

Tuần 10

PHẦN LỊCH SỬ

NỘI DUNG	GHI CHÚ
ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I	
Hoạt động 1: HS xem lại nội dung trọng tâm kiểm tra giữa học kì 1	Bài 1: Lịch sử là gì? - Lịch sử là những gì xảy ra trong quá khứ bao gồm mọi hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến nay. - Khám phá quá khứ từ các nguồn sử liệu: tư liệu chữ viết, tư liệu hiện vật, tư liệu truyền miệng là những nguồn tư liệu giúp ta hiểu biết và dựng lại lịch sử. - Phân biệt: tư liệu hiện vật, tư liệu truyền miệng. BÀI 2: THỜI GIAN TRONG LỊCH SỬ: - ÂM LỊCH, DƯƠNG LỊCH: + Dựa vào quan sát chuyển động của Mặt Trời , Mặt Trăng và Trái Đất để con người tính toán và làm ra lịch. + Âm lịch là cách tính theo chu kì Mặt Trăng quay quanh Trái Đất. + dương lịch là tính theo chu kì quay của Trái Đất quanh Mặt Trời. - CÁCH TÍNH THỜI GIAN + Lịch chính thức của thế giới là Công lịch (Dương lịch) + một thập kỉ bằng 10 năm, 1 thế kỷ bằng 100 năm, 1 thiên niên kỉ là 1000 năm. BÀI 3: NGUỒN GỐC LOÀI NGƯỜI - QUÁ TRÌNH TIẾN HÓA TỪ Vượn NGƯỜI THÀNH NGƯỜI - Khoảng 6 triệu – 5 triệu năm trước đây, một nhóm vượn giống người đã xuất hiện, gọi là Vượn người. - Khoảng 4 triệu năm trước, một nhánh Vượn người đã thoát khỏi đời sống leo trèo, đứng thẳng, đi bằng 2 chân, biết ghe đèo công cụ lao động. Đó là người tối cổ. - Khoảng 150 000 năm trước, người Tinh khôn (người hiện đại) đã xuất hiện. Họ có bộ não lớn hơn Người tối cổ, cấu tạo cơ thể giống người ngày nay. - DẤU TÍCH CỦA NGƯỜI TỐI CỔ Ở VIỆT NAM Ở Việt Nam: Núi Đọ, An Khê, Xuân Lộc, Thẩm Khuyên, Thẩm Hà -> Là một trong những chiềc nôi của loài người. BÀI 4: XÃ HỘI NGUYÊN THỦY I. CÁC GIAI ĐOẠN TIẾN TRIỂN CỦA XÃ HỘI NGUYÊN THỦY - Xã hội nguyên thủy kéo dài hàng tram triệu năm và trải qua 2 giai đoạn phát triển: + Bầy người nguyên thủy + Công xã thị tộc → Con người ăn chung, ở chung và giúp đỡ lẫn nhau. II ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT CỦA NGƯỜI NGUYÊN THỦY Từ hái lượm, săn bắt đến trồng trọt, chăn nuôi. + Người nguyên thủy ở Việt Nam biết làm nông nghiệp từ thời văn hóa Hòa Bình (cách đây 10000 năm), sau đó định cư ở nhiều nơi như Cái Bèo, Hạ Long, Bàu Tró...

BÀI 5: SỰ CHUYỂN BIẾN TỪ XÃ HỘI NGUYÊN THỦY SANG XÃ HỘI CÓ GIAI CẤP

- SỰ XUẤT HIỆN CỦA CÔNG CỤ LAO ĐỘNG BẰNG KIM LOẠI:

- + Thiên niên kỉ thứ IV TCN, con người tình cờ phát hiện ra đồng đỏ
- + đầu thiên niên kỉ thứ II TCN, họ luyện được đồng thau và sắt.
- + công cụ lao động và vũ khí bằng kim loại ra đời.

- SỰ CHUYỂN BIẾN TRONG XÃ HỘI NGUYÊN THỦY

- + Nhờ công cụ kim loại, con người đã tạo ra một lượng sản phẩm dư thừa.
- + Một bộ phận người chiếm hữu của cải dư thừa và giàu lên, bắt đầu phân hóa giàu nghèo
- + xã hội nguyên thủy dần tan rã, nhường chỗ cho xã hội có giai cấp.
- VIỆT NAM CUỐI THỜI KÌ NGUYÊN THỦY
- + Phát minh ra thuật luyện kim, chế tác công cụ lao động, biết làm nông nghiệp trồng lúa nước, làm thủ công, chăn nuôi.
- + Mở rộng địa bàn cư trú xuống đồng bằng và ven các con sông lớn. Xóm làng bắt đầu xuất hiện.

BÀI 6: AI CẬP CỔ ĐẠI

QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP NHÀ NƯỚC AI CẬP CỔ ĐẠI

- Khoảng năm 3000 TCN, vua Na-mơ thống nhất Ai Cập, nhà nước ra đời.
- Đầu nhà nước Ai Cập cổ đại là Pha-ra-ông có quyền lực tối cao.

NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HÓA TIÊU BIỂU

Lĩnh vực	Thành tựu VH
Chữ viết	Chữ tượng hình
Toán học	Hình học
Kiến trúc – Điêu khắc	Kim Tự Tháp
Thiên văn học	Lịch, đồng hồ Mặt Trời
Y học	Thuật ướp xác

Bài 7. LƯỠNG HÀ CỔ ĐẠI

QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP NHÀ NƯỚC LƯỠNG HÀ CỔ ĐẠI

- Khoảng 3500 TCN, người Xu-mer xây dựng những quốc gia thành thị → nhà nước đầu tiên của người Lưỡng Hà.
- Sau người Xu – mer, nhiều tộc người khác thay nhau làm chủ vùng đất này, lập nên những vương quốc, đế chế hùng mạnh.
- 539 TCN, Người Ba Tư xâm chiếm Lưỡng Hà. Lịch sử các vương quốc cổ đại Lưỡng Hà kết thúc.

NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU

Lĩnh vực	Lưỡng Hà cổ đại
	Thành tựu VH
Chữ viết	Chữ hình nêm
Luật pháp	Bộ luật Ha – mu- ra- bi
Toán học	Hệ đếm 60

	Kiến trúc – Điêu khắc	Vườn treo Ba-bi-lon	
Hoạt động 2: HS tự kiểm tra và kiểm tra chéo với bạn để nắm vững kiến thức trọng tâm			

PHẦN ĐỊA LÍ

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ 1

Bài 1. HỆ THỐNG KINH, VĨ TUYẾN VÀ TOẠ ĐỘ ĐỊA LÍ

- Xác định Kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc
- Tọa độ địa lí của 1 điểm. Cách viết tọa độ địa lí

BÀI 2: KÍ HIỆU VÀ CHÚ GIẢI TRÊN MỘT SỐ BẢN ĐỒ THÔNG DỤNG

- Ý nghĩa của kí hiệu bản đồ.
- Các loại kí hiệu bản đồ.

BÀI 3 TÌM ĐƯỜNG ĐI TRÊN BẢN ĐỒ

- Phương hướng trên bản đồ
- Tỉ lệ bản đồ

Bài 5: Vị trí Trái Đất trong hệ Mặt Trời. Hình dạng và kích thước của Trái Đất

- Nêu được hình dạng và kích thước của Trái Đất

Bài 6: CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ

- Trình bày chuyển động của Trái Đất quanh trục: thời gian, hướng.
- Sự chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất sinh ra những hệ quả gì?

HẾT